

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUẢNG HÒA  
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2020/HSST  
Ngày 24/12/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG HÒA**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Nông Thanh Điệp

*Các Hội thẩm nhân dân:* ông Giáp Văn Cương và bà Mã Thị Lưu

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* bà Ma Thị Sao – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa tham gia phiên tòa:* bà Hoàng Thị Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 75/2020/HSST ngày 01/12/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2020/HSST-QĐTA ngày 11/12/2020 đối với bị cáo:

**HOÀNG ANH V** - sinh ngày 07/01/1991;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xóm Nà Tầu xã Cai Bộ huyện Quảng Hòa tỉnh Cao Bằng.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: không nghề; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông: Hoàng Văn T (sinh năm 1948); Con bà: Triệu Thị P (sinh năm 1959); Vợ, con: chưa có; Bị cáo là con út trong gia đình có 03 anh chị em.

Tiền án, tiền sự: Chưa có

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:** ông Nguyễn Hữu V - số điện thoại: 0344 006 788

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 2 xã T huyện M thành phố Hà Nội. Nơi tạm trú: xóm N xã C huyện Q tỉnh Cao Bằng. Có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa.

**- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Bế Ích Bình

Nơi cư trú: Nà Phường xã Đ huyện Q Cao Bằng.

- Triệu Văn Quảng

Nơi cư trú: Nà Phường xã Đ huyện Q tỉnh Cao Bằng.

- Triệu Văn Tướng

Nơi cư trú: xóm N xã C huyện Q tỉnh Cao Bằng.  
Có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 29/8/2020 anh Nguyễn Hữu V (sinh năm 1991, tạm trú tại xóm Nà Tầu xã Cai Bộ huyện Quảng Hòa tỉnh Cao Bằng) có đơn trình báo về việc bị mất trộm 01 (một) máy cắt sắt bằng kim loại vào chiều ngày 27/8/2020 tại nhà anh V thuê của Hoàng Văn T (sinh năm 1948, trú tại: Nà Tầu xã Cai Bộ huyện Quảng Hòa tỉnh Cao Bằng).

Quá trình điều tra làm rõ: Khoảng 15 giờ ngày 27/8/2020 Hoàng Anh V (sinh năm 1991, trú tại: Nà Tầu xã Cai Bộ huyện Quảng Hòa tỉnh Cao Bằng) từ nhà đi lấy cỏ voi, khi đi qua nhà nhà trọ cho thuê của ông Hoàng Văn T (bố đẻ V), Vũ thấy cửa nhà không khóa, nhìn vào bên trong thấy 01 (một) máy cắt sắt bằng kim loại đặt cạnh giường ngủ bên phải đối diện cửa ra vào nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. V đi vào trong nhà, nhấc chiếc máy cắt cho vào túi bạt có hoa văn để gần đó rồi mang về cất giấu sau nhà vệ sinh nhà V. Sau đó V sang nhà cậu ruột là Triệu Văn T, cách nhà V khoảng 30m hỏi mượn xe mô tô. V nói “Cậu cho cháu mượn xe lên trên này một tý”, T đồng ý. V điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 11U1-006.94 về nhà, ra chỗ cất giấu máy cắt nhấc ra cho vào bao tải màu trắng, còn túi hoa văn vẫn để sau nhà. V đặt máy cắt lên khung xe mô tô rồi điều khiển theo hướng đầu làng mục đích mang đi tiêu thụ. Đến đầu làng gặp Hoàng Vĩnh H (sinh năm 1983) là người cùng xóm, V hỏi “anh có biết chỗ nào mua máy cắt không”, H nói “anh không biết, mày hỏi thằng Q trước nó làm khung nhôm cửa kính”, V nói “anh có số Q không cho em nhờ gọi”. H đưa điện thoại cho V, V gọi cho Q nói là có một chiếc máy cắt sắt đã cũ muốn nhờ Q bán, Q đồng ý và hẹn gặp V ở Nà Pheo xã Độc Lập huyện Quảng Hòa. Sau đó Triệu Văn Q (sinh năm 1987, trú tại: Nà Phường xã Độc Lập huyện Quảng Hòa) sang nhà Triệu Văn C là người cùng xóm mượn xe mô tô, Q nói “em mượn xe đi Nà Pheo 1 lúc”, C đồng ý. Q điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 11Z2-5327 đi Nà Pheo xã Độc Lập thì đã thấy V1 đợi ở đây. Q lấy máy cắt từ xe của V để sang khung xe mô tô của Q rồi một mình mang đi bán. Q gọi điện thoại cho Bé Ích B (sinh năm 1987) là người cùng xóm nói “có chiếc máy cắt sắt không dùng, ông có mua không”, B nói “bán bao nhiêu”, Q nói “tám trăm”, B đồng ý mua. Sau khi nhận tiền, Quảng quay lại chỗ Vũ đợi, nói với Vũ là bán máy cắt được 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng). Sau đó V chở Q đi xã Đoài Dương huyện Trùng Khánh mua 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) ma túy về cùng nhau sử dụng. Số tiền còn lại mua thuốc lá và xăng xe. Sau khi về nhà V vứt chiếc túi hoa văn xuống sông.

Ngày 31/8/2020 Công an xã Cai Bộ, Quảng Hòa thu giữ 01 (một) máy cắt sắt màu đỏ tại nhà của Bé Ích Bình.

Theo kết luận định giá tài sản số 30/KL-ĐG ngày 14/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quảng Hòa kết luận: “Giá trị còn lại của 01 (một) máy cắt sắt ZIYDUXIA màu đỏ, sử dụng đĩa cắt đường kính 355mm, tốc độ quay không tải 3.900 vòng/phút, công suất máy 2.400w, máy đã qua sử dụng là 2.400.000đ (hai triệu bốn trăm nghìn đồng)”.

Đối với Triệu Văn T, Hoàng Vĩnh H: Không biết V mượn xe mô tô và mượn điện thoại mục đích để tiêu thụ tài sản trộm cắp nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Bé Ích B, Triệu Văn Q: Không biết máy cắt sắt là do V trộm cắp mà có nên không có căn cứ để xử lý.

Ngày 30/10/2020 Triệu Văn Q nộp 200.000,đ (hai trăm nghìn đồng) số tiền chênh lệch khi bán máy cắt cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện.

Bé Ích B không có yêu cầu bồi thường.

Quá trình điều tra Hoàng Anh V đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của Hoàng Anh V phù hợp với lời khai người bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và luận tội bị cáo đúng như Cáo trạng số 72/CT-VKSQH ngày 30/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để tuyên bố bị cáo Hoàng Anh Vũ phạm tội: “Trộm cắp tài sản”; xử phạt bị cáo từ 12 đến 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, do bị cáo nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập. Xem xét xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng thu giữ, kết luận định giá và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận:

Khoảng 15 giờ ngày 27/8/2020 lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản, bị cáo Hoàng Anh V đã lén lút lấy trộm 01 (một) máy cắt sắt ZIYDUXIA

màu đỏ bằng kim loại của Nguyễn Hữu V tại nhà trọ anh Vượng thuê của Hoàng Văn Thái thuộc Nà Tả xã Cai Bộ huyện Quảng Hòa đem bán lấy tiền mua ma túy để sử dụng cho cá nhân.

Theo kết luận định giá tài sản số 30/KL-ĐG ngày 14/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quảng Hòa kết luận: “Giá trị còn lại của 01 (một) máy cắt sắt ZIYDUXIA màu đỏ, sử dụng đĩa cắt đường kính 355mm, tốc độ quay không tải 3.900 vòng/phút, công suất máy 2.400w, máy đã qua sử dụng là 2.400.000đ (hai triệu bốn trăm nghìn đồng)”.

Như vậy hành vi của bị cáo Hoàng Anh V đã cấu thành tội trộm cắp tài sản, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Do đó Cáo trạng số 72/CT-VKSQH ngày 30/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Hoàng Anh V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự và bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, động cơ, mục đích phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hoàng Anh V là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì lười lao động, không chịu làm ăn chân chính, để có tiền thỏa mãn nhu cầu ma túy, đã lợi dụng sơ hở mất cảnh giác của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản để lén lút chiếm đoạt tài sản. Bị cáo thực hiện trộm cắp tài sản với động cơ, mục đích là có tiền mua ma túy thỏa mãn cơn nghiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Về tình tiết tăng nặng không có. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền vì bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định.

[4] Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề xuất áp dụng các điều luật, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xem xét xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí là đúng quy định pháp luật. Tuy nhiên khi đề xuất mức hình phạt từ 12 đến 18 tháng tù đối với bị cáo là có phần hơi cao so với tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm cho xã hội mà bị cáo đã thực hiện, bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng, nhưng bị cáo có nhân thân xấu do vi phạm chính sách của đảng, pháp luật của nhà nước về bài trừ tệ nạn ma túy và cấm sử dụng trái phép chất ma túy, vì vậy cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo bị cáo và phục vụ công tác phòng ngừa tội phạm nói chung. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc.

[5] Phần tranh luận: bị cáo không có ý kiến tranh luận.

[6] Phần nói lời sau cùng: bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo có cơ hội sửa lỗi lầm, sớm trở về với gia đình.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Trong đơn xin xét xử vắng mặt và bản khai trong quá trình điều tra, ông Nguyễn Hữu V mong muốn được nhận lại chiếc máy cắt sắt và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Vì vậy Hội đồng xét xử sẽ xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 (một) chiếc máy cắt bằng kim loại nhãn hiệu ZIYDUXIA có tay cầm và nắp máy bằng nhựa màu đỏ, lưỡi cắt màu đỏ, nắp bảo vệ lưỡi cắt bằng kim loại màu bạc, chân máy bằng kim loại hình chữ nhật. Đây là tài sản của ông Nguyễn Hữu Vượng bị mất trộm, vì vậy cần trả lại cho chủ sở hữu.

- Đối với số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) do Triệu Văn Q đã tự giác nộp có nguồn gốc từ bán máy cắt sắt mà có, nhưng người bị hại không yêu cầu bồi thường, vì vậy cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[9] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Về trách nhiệm hình sự:** Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Anh V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Anh V 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

**2. Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho ông Nguyễn Hữu V (nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 2 xã Thạch Đà huyện Mê Linh thành phố Hà Nội. Nơi tạm trú: xóm Nà Tầu xã Cai Bộ huyện Quảng Hòa tỉnh Cao Bằng) 01 (một) chiếc máy cắt bằng kim loại nhãn hiệu ZIYDUXIA có tay cầm và nắp máy bằng nhựa màu đỏ, lưỡi cắt màu đỏ, nắp bảo vệ lưỡi cắt bằng kim loại màu bạc, chân máy bằng kim loại hình chữ nhật.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) của Triệu Văn Q (trú tại: Nà Phuong xã Độc Lập huyện Quảng Hòa tỉnh Cao Bằng) đã tự giác nộp cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Hòa ngày 30/10/2020 do có nguồn gốc liên quan đến hành vi phạm tội mà có.

Xác nhận số vật chứng của vụ án hiện đang được tạm giữ tại kho tang vật của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa.

**3. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 21, Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

*của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.*

Buộc bị cáo Hoàng Anh V phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện Quảng Hòa;
- Công an huyện Quảng Hòa;
- Chi Cục THADS huyện Quảng Hòa;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nông Thanh Điệp**